

ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU VÙNG ĐỒNG BẢO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của UBND xã)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Dự toán năm 2025				Điều chỉnh tăng, giảm				Dự toán năm 2025 sau điều chỉnh			
		Tổng cộng	Trong đó			Tổng cộng	Trong đó			Tổng cộng	Trong đó		
			Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã
I	ĐIỀU CHỈNH GIẢM	402,00	386,00	0,00	16,00	-402,00	-386,00	0,00	-16,00	0,00	0,00	0,00	0,00
1	Dự án 3: Phát triển sản xuất , nông lâm nghiệp bền vững, phát triển tiềm năng thể mạnh của các vùng để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	24,00	24,00	0,00	0,00	-24,00	-24,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
-	Tiểu dự án 2 - Nội dung 3: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS	24,00	24,00	0,00	0,00	-24,00	-24,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
2	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	126,00	126,00	0,00	0,00	-126,00	-126,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
-	Tiểu dự án 2 - Nội dung 1 : Bồi dưỡng kiến thức dân tộc	21,00	21,00	0,00	0,00	-21,00	-21,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
-	Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi	59,00	59,00	0,00	0,00	-59,00	-59,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
-	Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp	46,00	46,00	0,00	0,00	-46,00	-46,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
3	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	119,00	109,00	0,00	10,00	-119,00	-109,00	0,00	-10,00	0,00	0,00	0,00	0,00
4	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù	59,00	55,00	0,00	4,00	-59,00	-55,00	0,00	-4,00	0,00	0,00	0,00	0,00
-	Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	59,00	55,00	0,00	4,00	-59,00	-55,00	0,00	-4,00	0,00	0,00	0,00	0,00
5	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	74,00	72,00	0,00	2,00	-74,00	-72,00	0,00	-2,00	0,00	0,00	0,00	0,00
	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người uy tín	69,00	67,00	0,00	2,00	-69,00	-67,00	0,00	-2,00	0,00	0,00	0,00	0,00

	Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn, tổ chức thực hiện chương trình	5,00	5,00	0,00	0,00	-5,00	-5,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
II	ĐIỀU CHỈNH TĂNG	477,00	451,00	0,00	26,00	402,00	386,00	0,00	16,00	879,00	837,00	0,00	42,00
-	Dự án 3: Phát triển sản xuất , nông lâm nghiệp bền vững, phát triển tiềm năng thể mạnh của các vùng để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	477,00	451,00	0,00	26,00	402,00	386,00	0,00	16,00	879,00	837,00	0,00	42,00
	Tiểu dự án 2 - Nội dung số 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị	477,00	451,00	0,00	26,00	402,00	386,00	0,00	16,00	879,00	837,00	0,00	42,00